

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**KHU VỰC 9**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 26/2026/HSST

Ngày: 06/5/2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hòa và bà Trần Thị Hòa

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2026 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số 02/TB-HS ngày 24 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1971 tại tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng); HKTT và chỗ ở: **B, xã N, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị N** (*đều đã chết*); bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 người con (*sinh năm 1996 và 2000*); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 15/8/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc (*Bản án số 58/2006/HSPT, đã thi hành xong, được xóa án tích*).

- Ngày 18/7/2008, bị **Công an huyện C**, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*đã được xóa tiền sự*).

- Ngày 14/3/2013, **Ủy ban nhân dân tỉnh Đ** ra Quyết định đưa vào cai nghiện 24 tháng tại **Trường G** và giải quyết việc làm số 1 thuộc lực lượng **thanh niên xung phong thành phố H** (*nay là Cơ sở cai nghiện số D tỉnh Lâm Đồng*).

- Ngày 06/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jú, tỉnh Đắk Nông xử phạt số tiền 12.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo (*Bản án số 08/2016/HSST, đã thi hành xong, được xóa án tích*).

- Ngày 04/3/2019, bị Công an xã Đ xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã được xóa tiền sự).
- Ngày 28/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 34/2019/HSST).
- Ngày 22/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 02 năm 07 tháng tù (Bản án số 03/2021/HSST, đã thi hành xong, được xóa án tích)
- Ngày 25/4/2025, thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 29/9/2025 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 20 năm tù và phạt bổ sung số tiền 50.000.000 đồng, về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2025/HS-ST).

Hiện bị cáo đang chấp hành án, theo Bản án số hình sự sơ thẩm số 92/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2025, Lê Văn H đang ở nhà tại bon U, xã Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng) thì thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe máy, chở theo 02 sọt đựng các loại đồ gia dụng nên Hà vẫy người đàn ông này lại để hỏi mua một nồi nhôm hấp xôi. Sau khi người đàn ông này gỡ đồ xuống thì H thấy một bịch ni lông màu đen, bên trong có đựng 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG”, 04 viên đạn và 01 bình xịt hơi cay nên H hỏi mua thì được người đàn ông này đồng ý. Người đàn ông này cho H biết súng và đạn còn sử dụng được để bắn, trong ổ xoay của súng đã lắp 06 viên đạn, bên ngoài còn 04 viên đạn, giá bán khẩu súng ngắn, 10 viên đạn và 01 bình xịt hơi cay là 30.000.000 đồng, còn chiếc nồi sẽ khuyến mãi. Nghe vậy, H đồng ý mua và đi vào lại nhà lấy tiền đưa cho người đàn ông này. Sau đó, H cất giấu 01 súng ngắn, 10 viên đạn và 01 bình xịt hơi cay trong ngăn kéo bàn gỗ ở phòng khách tại nhà của H.

Ngày 26/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là tỉnh Lâm Đồng) đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn H tại bon U, xã N, tỉnh Đắk Nông (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng) thu giữ một số loại nghi ma túy và một số đồ vật, trong đó có các đồ vật nêu trên. Ngày 27/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra bàn giao cho Cơ quan An ninh điều tra: 01 khẩu súng có chiều dài 17,5cm; cao 13,5cm, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG” và 08 viên đạn bằng kim loại màu vàng cỡ (5,6 x 15,5)mm.

Bản kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 14/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Công an tỉnh L), kết luận: Mẫu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG”, là súng tự tạo có kiểu dáng súng lục ổ xoay, thuộc vũ khí quân dụng; 10 viên đạn là loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm.

Hiện trường vụ án được xác định là: Căn nhà cấp 4 của **Lê Văn H**, thuộc **bon U, xã N, tỉnh Lâm Đồng**. Trong nhà có 01 phòng khách (6,1 x 6,7)m, bên trong có 02 giường ngủ, 01 tủ thờ, 01 bàn gỗ có kích thước (1,2 x 0,72 x 0,6)m, bàn có một ngăn kéo ngang ngay dưới mặt bàn kích thước (0,66 x 0,3 x 0,13)m, vị trí này là nơi **H** cất giấu súng ngắn và đạn.

**Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ và bàn giao cho Cơ quan ANĐT: 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG” là vũ khí quân dụng, 10 viên đạn là đạn thể thao.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSLĐG-P2 ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Lê Văn H** về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo **Lê Văn H** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

**Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Văn H** từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp với hình phạt 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo **Lê Văn H** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 22 (Hai mươi hai) năm tù đến 22 (Hai mươi hai) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2025.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng chủ trì, phối hợp với Cơ quan An ninh Điều tra **Công an tỉnh L** và **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh L** xử lý vật chứng theo quy định đối với 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG”, là vũ khí quân dụng.

Chấp nhận Cơ quan ANĐT đã bàn giao cho giao cho **Công an xã N**, tỉnh Lâm Đồng 08 viên đạn thể thao (**Phòng K** đã sử dụng 02 viên vào mục đích bắn thực nghiệm) để xử lý hành chính theo quy định.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoảng tháng 3/2025, **Lê Văn H** mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG” là vũ khí quân dụng, 10 viên đạn thể thao. Sau đó, **H** cất giấu trong ngăn kéo bàn gỗ ở phòng khách tại nhà thuộc **bon U, xã Đ, tỉnh Đắk Nông** (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng). Ngày 26/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là tỉnh Lâm Đồng) đã khám xét khẩn cấp nơi ở của **Lê Văn H**, tại **bon U, xã N, tỉnh Lâm Đồng** thu giữ 01 khẩu súng ngắn, 10 viên đạn tại khu vực nêu trên.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm phạm đến chế độ quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo **Lê Văn H** đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

**Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự**

“1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu nên cũng cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Từ những vấn đề phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Xét thấy, bị cáo đang chấp hành hình phạt 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng mà bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG” cần giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng chủ trì, phối hợp với Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh L và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý vật chứng theo quy định.

- Chấp nhận Cơ quan ANĐT đã bàn giao cho Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng 08 viên đạn thể thao (Phòng K đã sử dụng 02 viên vào mục đích bắn thực nghiệm) để xử lý hành chính theo quy định.

[8] Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H vào ngày 26/4/2025, đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (nay là tỉnh Lâm Đồng) khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 29/9/2025 đã được Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đưa ra xét xử đối với Lê Văn H, về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 10 viên đạn, 01 bình xịt hơi cay của bị cáo, do không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy cơ quan CSĐT, ANĐT công an tỉnh L đã chuyển hồ sơ và tang vật đến Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng để xử lý hành chính theo thẩm quyền là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, HĐXX thấy mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; còn đối với các đề nghị về xử lý vật chứng là đảm bảo quy định nên cần chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Văn H** 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 20 (Hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2025/HS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Buộc bị cáo **Lê Văn H** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 23 (Hai mươi ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2025

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng chủ trì, phối hợp với Cơ quan An ninh Điều tra **Công an tỉnh L** và **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh L** xử lý vật chứng theo quy định đối với 01 khẩu súng ngắn màu trắng, trên thân súng in chìm dòng chữ in hoa “XIAO YUE LIANG”.

- Chấp nhận Cơ quan ANĐT đã bàn giao cho **Công an xã N**, tỉnh Lâm Đồng 08 viên đạn thể thao (*Phòng K đã sử dụng 02 viên vào mục đích bắn thực nghiệm*) để xử lý hành chính theo quy định.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo **Lê Văn H** phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo **Lê Văn H** có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhân :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 9 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 9 - Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

